

Bình Thạnh, ngày 27 tháng 10 năm 2021

Số: 208/KH-THPTĐ

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2021-2026

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây viết tắt là: Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên (sau đây viết tắt là: Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (sau đây viết tắt là: chương trình GDPT 2018);

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây viết tắt là: Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện chương trình giáo dục năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2941/GDĐT-TrH ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm trong trường trung học;

Căn cứ Công văn số 2848/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2019-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1038/KH-GDĐT-CTTT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời”;

Căn cứ Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận Bình Thạnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Chi bộ Trường THPT Thanh Đa lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Căn cứ tình hình thực tế, Trường THPT Thanh Đa xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026; nội dung cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổng quan

- Trường THPT Thanh Đa (sau đây viết tắt là: Trường) đặt tại địa chỉ số 186, đường Nguyễn Xí, phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 21 tháng 9 năm 1979, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 252/QĐ-UB về việc Thành lập Trường Phổ thông trung học “Phan Đăng Lưu” và Trường Phổ thông Trung học “Thanh Đa” trực thuộc Sở Giáo dục.

- Ngày 28 tháng 9 năm 1985, Bộ Giáo dục ban hành quyết định số 118/QĐ về việc Công nhận 15 trường PTTH của Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Tây Ninh đã đủ diện là những trường PTTH theo qui chế của Bộ Giáo dục.

- Ngày 06 tháng 5 năm 2002, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 1862/QĐ-UB về việc cho phép đổi tên các Trường Phổ thông trung học và Trường Phổ thông cấp 2-3 thành Trường Trung học phổ thông. Theo quyết định này Trường Phổ thông trung học Thanh Đa chính thức mang tên Trường Trung học phổ thông Thanh Đa.

- Ngày 20 tháng 11 năm 2019: Trường THPT Thanh Đa long trọng tổ chức kỷ niệm 40 năm thành lập và phát triển.

Trong suốt quá trình trường thành lập và hoạt động dưới các tên khác nhau, đến nay có thể khẳng định trường THPT Thanh Đa cùng với các trường học khác trên địa bàn Quận Bình Thạnh đã góp phần quan trọng đối với công tác phát triển giáo dục trên địa bàn Quận nói riêng và Thành phố, cả nước nói chung. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2026 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển nhà trường thời gian tới; là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong nhận thức và hành động đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của Trường, thực hiện Nghị Quyết, chủ trương của Đảng, của Nhà nước về đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục. Trong thời gian tới, Trường tiếp tục quán triệt và triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của Ngành giáo dục theo chỉ đạo của Sở GD-ĐT về giảng dạy và giáo dục học sinh: học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế; học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc; học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi bản thân và gia đình; học để đóng góp cho thành phố và đất nước. Với sự phấn đấu nỗ lực vươn lên không ngừng của đội ngũ thầy cô và học sinh, trường THPT Thanh Đa sẽ là địa chỉ đáng tự hào với truyền thống “rèn Đức - luyện Tài”, xứng đáng là nơi cha mẹ học sinh có thể gửi gắm niềm tin cho tương lai con em mình, nơi chắp cánh cho những ước mơ bay cao, bay xa.

Về hạn chế trong việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020, trường vẫn chưa được đánh giá ngoài.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục- giáo viên – nhân viên; tổ chức đoàn thể trong trường

1.1. Cán bộ quản lý giáo dục, tổ trưởng

a. Cán bộ quản lý

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm tốt nghiệp	Năm vào Ngành	Công tác kiêm nhiệm
-------	-----------	---------	-------------------	----------------	---------------	---------------------

1	Lê Hữu Hân	Hiệu trưởng	Ths	2014	1991	Bí thư CB- Chủ tịch HĐ trưởng
2	Trần Ngọc Thủy	Phó hiệu trưởng	ĐH	2001	1991	
3	Nghiêm Thị Xoa	Phó hiệu trưởng	Ths	2007	2001	P.Bí thư CB
4	Phan Cao Đạt	Phó hiệu trưởng	ĐH	2007	2007	

b. Tổ trưởng

Số TT	Họ và tên	Tổ	Văn bằng cao nhất	Năm tốt nghiệp	Môn	Năm vào ngành
1	Đình Trọng Hưng	Toán	ĐH	2012	Toán	2013
2	Huỳnh Thị Diệu Quỳnh	Lý – CN	ĐH	1992	Lý	1992
3	Dương Thanh Mạnh	Địa	ĐH	1984	Địa	1984
4	Nguyễn Thúy Linh	Sử - GDCD	ĐH	2004	Sử	2005
5	Nguyễn Thị Mai Trâm	Sinh	ĐH	2006	Sinh	2006
6	Lê Thị Phương Hà	Hóa	ĐH	2002	Hóa	2002
7	Trần Thị Phương	Văn	Ths	2009	Văn	2009
8	Nguyễn Thị Phương	TD – QP	ĐH	2007	TD	2008
9	Nguyễn Thị Bạch Ngân	Anh	ĐH	1999	Anh	2001
10	Trần Thị Thanh Hải	Tin	ĐH	2001	Tin	2002
11	Nguyễn Thị Mỹ Loan	Văn phòng	ĐH	2005	Văn	2003

1.2. Cơ cấu giáo viên

Số T T	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên				
					Viên chức	Hợp đồng lao động	Trình độ chuyên môn		
		>ĐH	ĐH				CĐ	Khác	
		T.số	Nữ						
1	Ngữ văn	10	10	3	10		3	7	
2	Lịch sử - GDCD	5	4	2	5		1	4	
3	Địa lý	3	2	1	3			3	

Số T T	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Viên chức	Hợp đồng lao động	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
4	Tiếng Anh	9	9	2	9		2	7		
5	Toán	11	8	1	11		3	10		
6	Vật lý - CN	11	9	2	11		1	10		
7	Hóa học	8	7	1	8		3	5		
8	Sinh học	3	2	1	3		1	2		
9	Thể dục – GDQP.AN	7	4	1	7			7		
10	Tin học - Nghề PT	5	4	2	5		2	3		
Cộng		72	59	17	72		16	56		

1.3. Cơ cấu nhân viên

Số TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Nhân viên					
					Viên chức	Hợp đồng lao động	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Kế toán	1	1		1				1	
2	Thủ quỹ-TTVP	1	1		1			1		
3	Thư viện	1	1		1			1		
4	TB - THTN	1			1			1		
5	CNTT - GV	1			1			1		
6	Văn thư –Lưu trữ	1	1		1					1
7	Y tế	1	1			1				1
8	Bảo vệ	3				3				3
9	Phục vụ (lao công)	4	4			4				4
10	Giám thị	1	1			1		1		
11	Nhân viên hỗ trợ GD người khuyết tật	0				0				
Cộng		15	11	0	6	9		5	1	9

1.4. Tổ chức đoàn thể

❖ Chi bộ:

- Tổng số đảng viên: 21 đồng chí (chính thức: 21; dự bị: 00); trong đó: 16 nữ.

❖ Công đoàn cơ sở:

- Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở: 05 đồng chí.
- Tổng số Công đoàn viên: 90 đoàn viên.

❖ Chi đoàn giáo viên:

- Ban Chấp hành Chi đoàn giáo viên: 03 đồng chí.
- Tổng số đoàn viên giáo viên: 20 đoàn viên.

2. Học sinh, chất lượng đào tạo

2.1. Quy mô học sinh 2021-2022

Khối	Số lớp	Học sinh			Số TB HS/lớp	Ghi chú
		T.số	Nữ	Dân tộc		
10	14	604	281	10	43	
11	11	450	232	12	41	
12	11	466	239	5	42	
Cộng	36	1520	752	27	42	

2.2. Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm những năm gần đây

- ✓ Năm học **2017-2018** (không tính kiểm tra lại và rèn luyện hè):
 - Học lực: 93.44 % đạt từ Trung bình trở lên;
 - Hạnh kiểm: 99.01 % đạt từ Trung bình trở lên.
- ✓ Năm học **2018-2019** (không tính kiểm tra lại và rèn luyện hè):
 - Học lực: 93.12 % đạt từ Trung bình trở lên;
 - Hạnh kiểm: 99.85 % đạt từ Trung bình trở lên.
- ✓ Năm học **2019-2020** (không tính kiểm tra lại và rèn luyện hè):
 - Học lực: 96.67 % đạt từ Trung bình trở lên;
 - Hạnh kiểm: 99.18 % đạt từ Trung bình trở lên.
- ✓ Năm học **2020-2021** (không tính kiểm tra lại và rèn luyện hè):
 - Học lực: 96.3 % đạt từ Trung bình trở lên;
 - Hạnh kiểm: 99.47 % đạt từ Trung bình trở lên.

2.3. Kết quả đậu tốt nghiệp THPT những năm gần đây

- ✓ Năm học 2015-2016: 97,8 %

- ✓ Năm học 2016-2017: 100 %
- ✓ Năm học 2017-2018: 98.43 %
- ✓ Năm học 2018-2019: 93.67 %
- ✓ Năm học 2019-2020: 99.48 %
- ✓ Năm học 2020-2021: 99.48 %

3. Cơ sở vật chất

Chỉ danh	Số lượng	Diện tích/ Qui cách kỹ thuật /Công năng
Diện tích trường		7.717,4 m ²
Phòng học	36	1.944 m ² (54 m ² /phòng)
Phòng TN Lý-CN	01	72 m ²
Phòng TN Hóa	01	72 m ²
Phòng TN Sinh	01	72 m ²
Kho TB-THTN	01	60 m ²
Phòng Vi tính	02	144 m ² (48 máy/ phòng)
Phòng LAB	02	144 m ²
Nhà tập TDTT đa năng	01	376,4m ²
Thư Viện	01	90 m ²
Phòng truyền thống	01	38 m ²
Phòng Giáo viên	01	90 m ²
Phòng Y tế	01	25,2 m ²
Phòng Đồ dùng dạy học	01	25,2 m ²
Phòng Hiệu trưởng	01	52 m ²
Phòng Phó hiệu trưởng	03	24 m ²
Phòng hành chính	01	52 m ²
Phòng học Âm nhạc	01	52 m ²
Phòng Tài vụ	01	52 m ²
Phòng nghỉ giáo viên	02	68 m ²
Phòng tư vấn	01	32 m ²
Phòng Công Đoàn-Đoàn TN	02	68 m ²

4. Thành tích

- Công tác quản lý của nhà trường đã được đổi mới tích cực, phát huy vai trò chủ đạo của giáo viên trong quá trình dạy và học. Trong các năm gần đây, Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc; Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đoàn trường xuất sắc; Chi đoàn giáo viên

xuất sắc. Về cá nhân cũng đạt được nhiều thành tích như giáo viên giỏi cấp Thành phố, đạt giải thiết kế bài giảng STEM cấp Thành phố, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học đạt giải nhì cấp Thành phố,..

- Kết quả tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp THPT nhiều năm liền vượt tỷ lệ thành phố (Số liệu phía trên).

- Hàng năm trường đều có học sinh đạt giải học sinh giỏi, học sinh đạt giải trong các kỳ thi, hội thi cấp Quận, cấp Thành phố, nhiều học sinh đỗ vào các trường đại học uy tín; tham gia các phong trào Công đoàn, Đoàn TNCS do cấp trên tổ chức đều đạt kết quả cao.

- Tiếp nối các thành tích đã đạt được, năm học 2020-2021 học sinh của trường tiếp tục đạt được những thành tích đáng trân trọng và tự hào trong các kỳ thi, cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức học sinh đạt giải Học sinh giỏi cấp Thành phố 04 em, Olympic tháng Tư 05 em; 03 em đạt học sinh giỏi áy tính cầm tay cấp Thành phố, học sinh đạt giải TDTT các cấp với... giải cá nhân, ..giải tập thể.

- Bên cạnh đó, học sinh đã tham gia các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, qua đó tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh, với phương pháp “thực học, thực nghiệm”, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất đạo đức người học. Tổ chức, duy trì được các câu lạc bộ để thu hút học sinh tham gia như: câu lạc bộ học thuật, văn nghệ Blue, andrino, các câu lạc bộ thể dục thể thao... Đây là hình thức sinh hoạt ngoại khóa của nhóm học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu, ... dưới sự định hướng của nhà trường nhằm tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh với nhau và giữa học sinh với thầy cô giáo; giúp phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

III. Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

- Lãnh đạo nhà trường luôn đoàn kết và thống nhất cao trong cách thức quản lí. Việc tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá các hoạt động trong nhà trường sâu sát và hiệu quả. Đội ngũ giáo viên năng động, nhiệt huyết, tận tâm, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Có 100% cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó 02 (là CBQL) đạt trình độ thạc sĩ, 16 giáo viên trình độ thạc sĩ, số cán bộ giáo viên có trình độ thạc sĩ trở lên là 18/72 (đạt tỷ lệ 25%). Nhìn chung, tập thể sư phạm có tinh thần ham học hỏi để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, cầu tiến, nhiệt tình, có tinh thần tương thân, tương ái giúp đỡ đồng nghiệp, học sinh. Trong các năm gần đây, trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc; Đoàn trường xuất sắc; Chi đoàn giáo viên xuất sắc.

- Với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) nhiệt huyết, giàu kinh nghiệm, trong những năm qua trường THPT Thanh Đa luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được phụ huynh, học sinh tin tưởng, ủng hộ. Điểm mạnh và nổi bật về hoạt động giáo dục của nhà trường là: tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh các khối lớp 10, 11, 12; tổ chức bán trú; có tổ chức chương trình tiếng Anh với giáo viên nước ngoài; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo và hỗ trợ học sinh yếu, quan tâm chăm lo học sinh diện nghèo, diện chính sách được chú trọng. Bên cạnh đó, việc tổ chức các Câu lạc bộ học thuật, văn nghệ, truyền thông, thể dục thể thao; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục trải nghiệm được tổ chức thực hiện nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục toàn diện của Nhà

trường. Cơ sở vật chất được nhà trường quan tâm đầu tư, đảm bảo đáp ứng được mô hình dạy học 2 buổi/ngày, có đầy đủ các phòng học, phòng vi tính, phòng THPTN, thư viện; nhà tập TDTT đa năng, các phòng chức năng khác phục vụ tốt các hoạt động dạy và học. Công tác vệ sinh môi trường gắn với phong trào xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp có nhiều chuyển biến tích cực, hệ thống nhà vệ sinh được đầu tư sạch đẹp.

- Công tác quản lý của nhà trường đã được đổi mới tích cực, phát huy vai trò chủ đạo của giáo viên trong quá trình dạy và học. Trường THPT Thanh Đa có tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp THPT hàng năm cao, nhiều năm liền vượt tỷ lệ thành phố, nhiều học sinh đậu vào các trường ĐH, CĐ. Trong các năm học vừa qua, nhiều học sinh của nhà trường đã đạt được những thành tích đáng trân trọng và tự hào trong các kỳ thi, hội thi do Quận, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức (học sinh giỏi cấp Thành phố, Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật, Olympic tháng Tư; TDTT, GDQP&AN...).

- Tích cực tham gia các phong trào, đặc biệt là phong trào thi đua dạy tốt, học tốt đã trở thành truyền thống của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên nhà trường đã đạt chuẩn và trên chuẩn; đa số học sinh đều chăm ngoan, có ý thức học và đạo đức tốt.

2. Điểm yếu

- Chất lượng giáo viên chưa đồng đều. Đội ngũ giáo viên còn chưa cân đối giữa các bộ môn, một số bộ môn còn thiếu giáo viên như môn Công nghệ; môn thừa giáo viên môn Vật lý, Hóa học. Chất lượng công tác của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một số môn học có chất lượng còn thấp.

- Hoạt động Đoàn, phong trào thanh niên học sinh chưa có nhiều đổi mới, đôi khi còn hình thức nên chưa thực sự thu hút được đông đảo học sinh nhiệt tình tham gia; hiệu quả đạt được chưa cao trong việc góp phần rèn luyện nhân cách, lối sống đẹp, kỹ năng sống tốt cho học sinh.

- Cơ sở vật chất trường lớp tuy mới đầu tư xây dựng nhưng có một số hạng mục đã xuống cấp, hư hỏng, ảnh hưởng đến việc đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất của trường theo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

- Chất lượng học sinh đầu vào chưa cao, ảnh hưởng đến kết quả học tập trong toàn trường. Nhiều gia đình học sinh còn khó khăn về hoàn cảnh kinh tế, phụ huynh học sinh đi làm xa, cha mẹ ly hôn, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập. Một số học sinh chưa có ý thức tốt và thái độ học tập chưa cao, còn vi phạm nội quy nhà trường. Vẫn còn một bộ phận phụ huynh chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con; còn bao che, phó mặc cho nhà trường.

IV. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ VIII, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp tiếp tục có sự quan tâm đặc biệt đến giáo dục và các chính sách về giáo dục

đào tạo ngày càng hoàn thiện tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục phát triển.

- Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy phát triển sự nghiệp giáo dục; sự quan tâm, chăm lo đầu tư của Quận ủy, UBND Quận và chính quyền địa phương đối với công tác phát triển giáo dục trên địa bàn.

- Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức triển khai thực hiện dạy Tin học theo chuẩn quốc tế để nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo luôn quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục. Đặc biệt, nhà trường nhận được sự quan tâm, tin tưởng, ủng hộ, phối hợp trách nhiệm, hiệu quả của các bậc phụ huynh học sinh đối với các hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất - thiết bị của nhà trường.

- Cơ chế chính sách giáo dục ngày càng giao quyền chủ động hơn cho cấp cơ sở, nhà trường đã có thể chủ động hơn trong việc hoạch định và thực hiện các chiến lược, mục tiêu chính. Kỳ cương, pháp luật xã hội ngày càng củng cố, hoàn thiện, môi trường giáo dục được toàn dân quan tâm, chăm lo.

- Cán bộ, giáo viên và học sinh có điều kiện tiếp cận, thụ hưởng với các phương tiện, phương pháp dạy và học hiện đại, tiên tiến tiện dụng, hiệu quả. Những yếu tố trên góp phần làm cho Nhà trường có cơ hội, tự tin thực hiện tốt hơn công tác giáo dục toàn diện học sinh, xây dựng và phát triển nhà trường vững mạnh.

2. Thách thức

- Sự kỳ vọng về chất lượng giáo dục của xã hội, và cha mẹ học sinh trong thời kỳ hội nhập ngày càng cao. Đối tượng học sinh chịu nhiều tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, kinh tế mở (thờ ơ, vô cảm, coi trọng giá trị vật chất,...). Bên cạnh đó, nhận thức của một bộ phận phụ huynh học sinh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục.

- Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin cùng sự đa dạng các trang mạng xã hội, trò chơi internet trực tuyến, quảng cáo trên phương tiện thông tin đại chúng, kèm theo đó có cả những hiện tượng tiêu cực, thông tin hình ảnh... chưa phù hợp, thậm chí phản cảm, vi phạm pháp luật đã gây tác động không nhỏ đến ý thức, hành vi của học sinh, từ đó tạo nên những khó khăn nhất định trong việc phát triển văn hóa nhà trường.

- Một số học sinh có nhà ở vị trí khá xa trường nên gây khó khăn trong việc đến trường của học sinh và một số bất tiện trong việc đưa đón của phụ huynh.

- Một số cha mẹ học sinh đi làm ăn xa, không trực tiếp quan tâm, quản lý con cái. Do vậy, công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường gặp nhiều khó khăn.

- Việc phổ cập ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi phải nâng cao hơn nữa mới có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong giai đoạn này vừa phải bắt đầu và từng bước thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 vừa cuốn chiếu chương trình 2006 đòi hỏi sự cố gắng rất lớn của đội ngũ nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Một bộ phận trong xã hội còn quan niệm môn “chính”, môn “phụ”,...nên có sự quan tâm chưa đầy đủ đến việc học tập, ảnh hưởng đến đổi mới giáo dục.

V. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020

1. Mặt đạt được

- Trong 5 năm gần đây, công tác xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch từng năm học đạt kết quả tốt. Cơ sở vật chất trang thiết bị được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng được hoạt động dạy và học. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ và đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao. Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện (dạy 2 buổi/ngày, thực hiện dạy tiếng Anh có người nước ngoài tham gia giảng dạy, tổ chức bán trú cho học sinh, tổ chức các Câu lạc bộ cho học sinh...).

- Chất lượng giáo dục của nhà trường tiếp tục được củng cố và từng bước được nâng cao, có nhiều chuyên biến tích cực. Nhìn chung, số lượng học sinh đạt giải các kỳ thi, hội thi cấp Quận, cấp Thành phố tăng hàng năm; kết quả học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hàng năm đạt tỉ lệ cao, cao hơn tỉ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông của thành phố; hoạt động giáo dục nghề phổ thông, hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mặt chưa đạt được

- Chất lượng giáo viên chưa đồng đều. Nhà trường chưa xác định được ngày truyền thống trong năm. Phòng truyền thống của nhà trường chưa được đầu tư đúng mức.

- Hoạt động Đoàn, phong trào thanh niên học sinh chưa có nhiều đổi mới, đôi khi còn hình thức nên chưa thực sự thu hút được đông đảo học sinh nhiệt tình tham gia, hiệu quả đạt được chưa cao trong việc góp phần rèn luyện nhân cách, lối sống đẹp, kỹ năng sống tốt cho học sinh.

- Số lượng học sinh dự thi và đạt giải học sinh giỏi trong các kỳ thi, hội thi cấp thành phố còn ít. Vẫn còn học sinh vi phạm nội quy của nhà trường nên kết quả rèn luyện hạnh kiểm còn thấp. Một số học sinh khối 12 chọn ngành nghề tham gia xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng theo cảm tính, theo phong trào chưa phù hợp với năng lực bản thân.

- Cơ sở vật chất trường lớp tuy có sự đầu tư sửa chữa hàng năm, nhưng chỉ là những nội dung sửa chữa, cải tạo ở quy mô nhỏ.

- Bộ phận quản lý học sinh còn mỏng chưa đáp ứng được các công việc về quản lý học sinh.

- Trường chưa được đánh giá ngoài.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng nâng cao phẩm chất và năng lực của học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phân hóa và định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh (quan tâm phụ

đạo học sinh yếu - kém, bồi dưỡng học sinh giỏi); sử dụng nhiều hình thức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, dạy học trải nghiệm;

- Quan tâm đầu tư cho hoạt động Đoàn, phong trào thanh niên học sinh, khuyến khích đổi mới hình thức hoạt động để thu hút được đông đảo học sinh nhiệt tình tham gia, góp phần rèn luyện nhân cách, lối sống đẹp, kỹ năng sống tốt cho học sinh. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường; tiếp tục duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ.

- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ, cơ sở vật chất, kinh phí; quan tâm, tạo điều kiện về công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về trình độ tay nghề, trình độ chính trị, ngoại ngữ và khả năng sử dụng trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển dụng bổ sung nhân sự đảm bảo theo đúng quy định về định mức số lượng người làm việc theo tinh thần Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ GD-ĐT, đáp ứng nhu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) năm 2018.

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án dạy Tin học theo chuẩn giai đoạn 2021-2025.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy; triển khai thực hiện tốt công tác kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025:

+ Năm học 2021-2022: tiếp tục duy trì hình thức tổ chức dạy học cho học sinh khối lớp 10, 11, 12 theo chương trình cũ (chương trình GDPT 2006);

+ Năm học 2022-2023 tiếp tục duy trì hình thức tổ chức dạy học cho học sinh khối lớp 11, 12 theo chương trình cũ (chương trình GDPT 2006), đồng thời triển khai tổ chức dạy và học cho học sinh khối 10 theo chương trình GDPT 2018;

+ Năm học 2023-2024 tiếp tục duy trì hình thức tổ chức dạy học cho học sinh khối lớp 12 theo chương trình cũ (chương trình GDPT 2006), đồng thời triển khai tổ chức dạy và học cho học sinh khối 10, 11 theo chương trình GDPT 2018;

+ Kể từ năm học 2024-2025: triển khai tổ chức dạy và học cho học sinh khối 10, 11, 12 theo chương trình GDPT 2018.

- Tham mưu, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Quận có chủ trương nâng cấp, sửa chữa lớn nhà trường.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

“Đến năm 2025, Trường THPT Thanh Đa là một trong những trường có chất lượng giáo dục cao, học sinh sẽ lựa chọn để học tập, rèn luyện; nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên với tư duy độc lập, tham gia tích cực vào việc học tập suốt đời”.

2. Sứ mệnh

“Xây dựng môi trường giáo dục năng động, sáng tạo, nề nếp, kỷ cương để mỗi cá nhân đều có cơ hội hoàn thiện nhân cách, phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và tiềm lực của mình”.

3. Hệ thống giá trị cơ bản, cốt lõi

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| - Tinh thần yêu nước | - Tình đoàn kết, lòng nhân ái |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Sự hợp tác |
| - Lòng tự trọng | - Chăm chỉ, tinh sáng tạo |
| - Tính trung thực | - Khát vọng vươn lên |

4. Phương châm hành động

“Thống nhất trong nhận thức và hành động để cùng hướng tới mục tiêu: chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường”.

C. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. Mục tiêu chung

- Cấp ủy, Chi bộ và lãnh đạo nhà trường tăng cường quán triệt và lãnh đạo, tổ chức thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo được sự thống nhất trong nhận thức và hành động, cùng hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh, theo phương châm hành động: ***“Thống nhất trong nhận thức và hành động để cùng hướng tới mục tiêu: chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường”***. Xây dựng trường THPT Thanh Đa an toàn, xanh - sạch - đẹp, có uy tín về chất lượng giáo dục, là ngôi trường mà ở đó học sinh tích cực sáng tạo, chăm ngoan phấn đấu: học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế; học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc; học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi bản thân và gia đình; học để đóng góp cho thành phố và đất nước; học sinh có đầy đủ năng lực và phẩm chất để sau này trở thành những thế hệ nối tiếp nhau dựng xây đất nước.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, đảm bảo thực hiện tốt quy định quy tắc ứng xử theo tinh thần Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT. Tăng cường phối hợp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học; chú trọng giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lí tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

- Thực hiện kế hoạch số 1038/KH-GDĐT-CTTT ngày 02 tháng 4 năm 2019 về triển khai Quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”

- Thực hiện kế hoạch số 1108/KH-SGDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025” của ngành Giáo dục và đào tạo.

- Duy trì hình thức tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với quy mô: 36 đến 38 lớp, số lượng từ 1.500 đến 1.600 học sinh; tổ chức dạy và học chủ yếu từ thứ Hai đến thứ Bảy; tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung phương pháp giáo dục, tích cực ứng dụng CNTT. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đảm bảo chất lượng dạy và học, giữ vững và nâng cao kết quả đạt được từ các năm qua của nhà trường. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo lộ trình Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện Đề án dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2025; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tự chủ, tự chịu trách

nhiệm theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở GD-ĐT. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch giáo dục từng năm học.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Mục tiêu ngắn hạn

- *Năm học 2021-2022*: hoàn thành công tác tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài; trường được khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có học sinh giỏi cấp Thành phố.

- *Từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026*: triển khai thực và thực hiện đồng thời chương trình trung học phổ thông 2018 và cuốn chiếu chương trình hiện hành theo đúng kế hoạch; hoàn thành công tác tự đánh giá từng năm học theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, đảm bảo duy trì trường đạt chất lượng giáo dục Cấp độ 01, phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc thực hiện tự đánh giá từng năm học và triển khai các kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài; trường được khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từng năm học, được bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố; nâng cao điểm tuyển sinh vào lớp 10 hàng năm; có học sinh giỏi và số học sinh giỏi cấp Thành phố tăng hàng năm.

2. Mục tiêu trung hạn (đến cuối năm học 2025-2026)

Hoàn thành nội dung công tác tham mưu, đề xuất và được Quận chấp thuận đầu tư nâng cấp, sửa chữa trường; hoàn thành công tác tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và được công nhận kiểm định chất lượng Cấp độ 02, trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 01 theo tinh thần Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT. Nhà trường được khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025-2026; được bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục nâng cao hơn điểm tuyển sinh vào lớp 10; có học sinh giỏi và số học sinh giỏi cấp Thành phố tiếp tục tăng so với năm học trước; 30% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế, 10% học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh chuẩn quốc tế. Có 30% giáo viên hoàn thành chương trình học trên Đại học; 25% viên chức có trình độ trung cấp chính trị; 100% hoàn thành chương trình tin học, ngoại ngữ để ứng dụng phục vụ công tác.

III. Chỉ tiêu hàng năm

1. Học sinh

- Quy mô: 36 đến 38 lớp; số lượng từ 1.500 đến 1.600 học sinh.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 96% trở lên.
- Học sinh đỗ tốt nghiệp THPT: cao hơn tỷ lệ đỗ tốt nghiệp chung của Thành phố.
- Tỷ lệ học sinh đạt học lực khá và giỏi: trên 60%; hạnh kiểm khá và tốt: trên 97%.
- Số lượng học sinh giỏi cấp Thành phố (thi các bộ môn văn hóa; NCKH; thi Olympic...): ít nhất 10 học sinh; tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng: trên 70%; 100% học sinh được tư vấn, định hướng nghề nghiệp. Học sinh được giáo dục kỹ năng sống, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.
- Tin học chuẩn quốc tế: năm học 2021-2022 đáp ứng 40% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế; từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025 đáp ứng 50% nhu cầu học sinh và 30% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.
- Có ít nhất 5% đến 10% học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh chuẩn quốc tế.

2. Cán bộ quản lý giáo dục- Giáo viên - nhân viên

- Cán bộ quản lý giáo dục: 100% đạt chuẩn, phấn đấu đến năm 2024 trên chuẩn 100% (trình độ thạc sĩ). 50% có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

- Giáo viên - nhân viên: đạt chuẩn nghề nghiệp 100%; trên chuẩn 30%; đạt lao động tiên tiến 100%; cán bộ giáo viên - nhân viên đạt chiến sĩ thi đua (cơ sở: 15%; Thành phố: 15%).

- 100% Tổ chuyên môn hàng năm có giáo viên thao giảng cấp Trường, cấp Cụm.

- Năm học 2021-2022: 80% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế; từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026: 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế.

- Danh hiệu thi đua tập thể:

+ Chi bộ: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021.

+ Đơn vị trường: tập thể Lao động xuất sắc

+ Công Đoàn: vững mạnh.

+ Đoàn TN: vững mạnh xuất sắc.

+ Chi Đoàn Giáo viên: xuất sắc.

+ Tổ: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 06/11 tổ; lao động tiên tiến 05/11 tổ.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Các năm học từ 2021-2022 đến năm học 2025-2026:

+ Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị đảm bảo phục vụ tốt công tác dạy và học.

+ Các phòng Tin học đảm bảo cho việc dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; phòng thí nghiệm, phòng đa chức năng được trang bị nâng cấp dần tiếp cận theo hướng hiện đại. Thư viện theo hướng tiên tiến hiện đại.

IV. Giải pháp chiến lược

1. Chính sách và tổ chức

- Xây dựng quy chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường quan hệ hợp tác với các đơn vị khác.

- Triển khai thực hiện xây dựng, tổ chức hoạt động nhà trường theo tinh thần Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT; đề xuất tuyển dụng viên chức, nhất là vị trí nhân viên hỗ trợ người khuyết tật và sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho viên chức, người lao động đảm bảo đúng yêu cầu tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Trong năm học 2021-2022, đăng ký tuyển dụng 02 viên chức cho vị trí nhân viên hỗ trợ người khuyết tật.

- Hàng năm, tổ chức tốt Hội nghị cán bộ công chức, viên chức; ban hành và triển khai

ng nghiêm túc, đúng quy định Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, quy chế chi tiêu nội bộ.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế hoạt động trong nhà trường bảo đảm sự thống nhất, toàn diện (*quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; nội quy trường học; nội quy học sinh; quy chế xét đánh giá viên chức, xét thi đua hàng năm; biểu điểm thi đua các lớp, quy trình giáo dục, xử lý học sinh; quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh...*).

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, ứng xử trong trường học theo tinh thần: Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường và Kế hoạch dạy Tin học theo chuẩn quốc tế ở từng năm học và Kế hoạch dạy ngoại ngữ với giáo viên nước ngoài; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Tổ chức xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo đúng tinh thần Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; Thông tư 32/2021 về quy chế đánh giá học sinh chương trình 2018.

- Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật: Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và giáo viên tham gia giảng dạy. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cấp có thẩm quyền. Kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập, cần thực hiện đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT.

3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý; chất lượng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Đề xuất tuyển dụng, phân công nhiệm vụ viên chức đảm bảo đúng yêu cầu tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD-ĐT về quy định danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDPT công lập.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; quản lý và phát huy công năng sử dụng hiệu quả.

- Năm học 2022-2023 sắp xếp bố trí các phòng hiện có để đảm bảo dạy học chương trình năm 2018 đúng qui định. Bố trí, điều chỉnh các phòng để đảm bảo việc dạy-học và phù với qui định của Bộ giáo dục và Đào tạo.

- Đến năm học 2025-2026 đảm bảo đạt chất lượng giáo dục Cấp độ 1; mục tiêu đạt chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và chuẩn quốc gia Mức độ 1.

- Huy động mọi nguồn lực để trang bị các thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động dạy học theo hướng hiện đại. Từng bước hiện đại hóa các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

- Tiếp tục trang bị các thiết bị dạy học đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong dạy học và trong quản lý; đầu tư phòng máy tính, máy tính đảm bảo cho dạy Tin học theo chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2026. Hoàn thiện việc xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên - nhà trường liên thông trang thông tin điện tử của trường và các hình thức khác trên internet.

- Đề xuất, tham mưu với Sở để xây dựng thư viện tiên tiến hiện đại trong giai đoạn 2021-2026, đúng với chủ của ngành.

5. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử... Từ đó góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học; động viên CBQL-GV-NV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, có kế hoạch cho vay vốn để CBQL-GV-NV mua sắm máy tính cá nhân.

- Quản lý nhà trường, đảm bảo đạt chuẩn thi đua về nhiệm vụ công nghệ thông tin theo Quyết định số 215/QĐ-SGD-ĐT ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành bộ tiêu chí chấm điểm thi đua từ năm học 2020-2021.

- Từng bước xây dựng trường học thông minh trong giai đoạn 2021-2026 phù hợp với kế hoạch chung của Thành phố và của ngành.

6. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách theo quy định đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; quan tâm chăm lo học sinh mà gia đình thuộc diện hộ nghèo, diện chính sách.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho CB-GV-NV; tổ chức triển khai thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Hàng năm, xây dựng và triển khai Kế hoạch vận động tài trợ theo tinh thần Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT, ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường, theo đó phát huy các nguồn lực như:

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước; ngoài ngân sách “Từ xã hội hoá giáo dục”; nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của Nhà trường.

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên trường, phòng học, phòng làm việc, công trình phụ trợ; trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Công tác khuyến học, khuyến tài:

+ Xác định công tác khuyến học, khuyến tài (KHKT) là một trong những giải pháp, động lực để nâng cao chất lượng dạy và học. Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, với cha mẹ học sinh thực hiện tốt các hoạt động thiết thực nhằm đẩy mạnh phong trào KHKT trong nhà trường. Qua đó, phong trào KHKT và xây dựng xã hội học tập tại trường sẽ được triển khai mạnh mẽ, sâu rộng và có tác động tích cực trong việc duy trì sĩ số, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học và hoàn thành công tác phổ cập giáo dục.

+ Phát huy vai trò của KHKT, ngoài tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh và Quận Bình Thạnh về đẩy mạnh công tác KHKT, xây dựng xã hội học tập, nhà trường sẽ tích cực vận động hội viên, các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm, mạnh thường quân... để phát động phong trào xây dựng quỹ KHKT; quan tâm làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để có thêm các nguồn lực giúp nhà trường hỗ trợ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tham gia các hoạt động học tập, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; đầu tư các nội dung thuộc thể mạnh của trường nhằm nâng cao thành tích ở các cuộc thi, hội thi... trong năm học 2021-2022 và những năm học tiếp theo.

+ Mỗi giáo viên của trường xác định rõ nhiệm vụ chuyên môn, chú trọng, quan tâm phát triển công tác KHKT để số lượng học sinh năng khiếu của trường hàng năm đều tăng về số lượng và chất lượng. Đặc biệt, đối với học sinh, thầy cô như một người cha, người mẹ, người bạn gần gũi, vừa truyền dạy kiến thức, vừa giáo dục các em về đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống,... Thầy cô luôn quan tâm chăm sóc, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, động viên các em vượt khó vươn lên trong học tập và trong cuộc sống. Hỗ trợ phong trào học tập, nâng cao đồng bộ chất lượng giáo dục cho học sinh; tích cực đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

- Xây dựng uy tín và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, uy tín đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường. Nhà trường chọn ngày 21 tháng 9 trong năm làm ngày truyền thống của trường gắn với sự kiện vào ngày 21 tháng 9 năm 1979, thành lập trường PTTH Thanh Đa theo Quyết định số 252/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Có kế hoạch đầu tư phòng truyền thống hiện có, để giữ gìn những tài liệu, hiện vật có liên quan tới việc thành lập và

phát triển của nhà trường để phục vụ nhiệm vụ giáo dục truyền thống nhà trường cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Hàng năm, xây dựng triển khai Kế hoạch thực hiện công tác phối hợp với cha mẹ học sinh (CMHS) theo hướng dẫn tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD-ĐT về Ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS để cùng phối hợp trong công tác giáo dục học sinh (tổ chức họp CMHS; thành lập Ban đại diện CMHS ở từng cấp lớp, cấp trường...).

- Thông qua sự thăm định, giới thiệu của Sở Giáo dục về các tổ chức giáo dục quốc tế, về các trường Đại học, Cao đẳng (nước ngoài); chủ động đề nghị các tổ chức, các trường có chương trình tuyển sinh hỗ trợ học phí, học bổng cho học sinh khi đạt được một số chứng chỉ quốc tế để tạo điều kiện cho học sinh trường ta có cơ hội học tập và thực hành ở nước ngoài (thực tế có học sinh Trường THPT Thanh Đa có chứng chỉ quốc tế điểm cao). Khuyến khích văn hóa đọc cho học sinh và phát triển câu lạc bộ Tiếng Anh, giao nhiệm vụ cho giáo viên tổ tiếng Anh tham mưu, đề xuất trang bị thêm các đầu sách Anh văn phù hợp cho các em học sinh đọc, học tập, nghiên cứu. Từ đó, tạo lập phong trào học tập tiếng Anh để góp phần hội nhập, hợp tác quốc tế tốt hơn.

- Phối hợp triển khai các chương trình học, thi theo chuẩn quốc tế (dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; khuyến khích học sinh tham gia thi lấy các chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế, giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy tiếng Anh...).

D. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

I. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Chi bộ

2. Đối với Hội đồng trường

- Tổ chức thực hiện đúng theo tinh thần nội dung quy định tại Điều 10 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Quyết nghị: Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026, các kế hoạch thực hiện từng năm học, quyết định ban hành nội quy, quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Thanh Đa ... để làm cơ sở trình Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét phê duyệt.

- Quyết định về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; phê duyệt Kế hoạch giáo dục của nhà trường từng năm học; giám sát hoạt động tuyển sinh và việc tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường từng năm học trên cơ sở thực hiện Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026.

- Giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

3. Đối với cán bộ chủ chốt của nhà trường

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của trường.

- Tổ chức lập Kế hoạch giáo dục nhà trường và các Kế hoạch cụ thể khác trong từng năm học, tổ chức triển khai và phân công các bộ phận, cá nhân thực hiện lập kế hoạch bộ phận, kế hoạch các hoạt động; chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch chung. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động và theo dõi quản lý toàn bộ mọi hoạt động của nhà trường và chịu trách nhiệm quản lý nhà trường đối với cấp trên. Chỉ đạo lập các Kế hoạch quản lý học sinh, quản lý CSVC, phong trào và tổ chức thực hiện. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo tinh thần Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

3.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng

- Tham mưu, giúp Hiệu trưởng (theo nhiệm vụ được Hiệu trưởng phân công) tổ chức thực hiện Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, các Kế hoạch cụ thể triển khai ở từng năm học, triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả đạt được trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược; đề xuất, triển khai những giải pháp để thực hiện các kế hoạch đạt hiệu quả cao.

- Căn cứ Kế hoạch năm học của trường, tham mưu Hiệu trưởng tổ chức lập các Kế hoạch giáo dục nhà trường, các kế hoạch khác, tổ chức thực hiện theo đúng tiến độ thời gian, nội dung của hoạt động chuyên môn trong năm học.

3.3. Đối với tổ trưởng

- Chịu trách nhiệm lập Kế hoạch, tổ chức các hoạt động của Tổ đảm bảo nội dung, chất lượng, thời gian theo Kế hoạch nhà trường.

- Tổ trưởng tổ chức triển khai theo kế hoạch giáo dục của Tổ bộ môn từng năm học (tổ Văn phòng: triển khai kế hoạch hoạt động của tổ hàng năm). Tổ chức giám sát, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong Tổ; tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp để thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả cao. Tổ chức lưu trữ hồ sơ của tổ đầy đủ, đúng quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

3.4. Đối với trưởng Đoàn thể và các thành viên khác

- Chủ động phối hợp với thủ trưởng đơn vị để triển khai các nhiệm vụ của các tổ chức đoàn thể theo đúng Kế hoạch này.

- Tạo lập tốt mối liên hệ, cơ chế làm việc, phối hợp để thực hiện tốt nhất các Nghị quyết của chi bộ nhà trường.

4. Đối với các tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên

- **Công đoàn:** Vận động Công đoàn viên tích cực tham gia thực hiện, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nhận thức và hành động cùng thực hiện tốt Kế hoạch này. Phối hợp, xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của từng năm học. Phối hợp tổ chức ký cam kết thi đua trong từng việc, vận động đoàn viên thực hiện tốt lộ trình kế hoạch và chăm lo cải thiện đời sống của đoàn viên. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên thực hiện đạt mục tiêu các nội dung, giải pháp trong kế hoạch; tích cực đóng góp ý kiến với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những giải pháp phù hợp để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược.

- **Đoàn thanh niên:** Đoàn thanh niên và chi đoàn giáo viên (lực lượng nòng cốt của tuổi trẻ) cần có kế hoạch và hoạt động thiết thực phù hợp, đổi mới hình thức hoạt động để thu hút và phát huy tối đa sự năng động, truyền năng lượng tích cực nhất đến các đoàn viên, các em học sinh. Tuyên truyền vận động học sinh tích cực học tập tham gia các hoạt động của nhà trường, rèn luyện phẩm chất đạo đức, hành vi và các kỹ năng sống. Nâng cao

vai trò của Đoàn thanh niên trong các hoạt động của trường, lớp. Cùng cố và nâng cao chất lượng đoàn viên, tích cực xây dựng kỷ cương, kỷ luật học đường, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thường xuyên tổ chức sinh hoạt các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho đoàn viên. Xây dựng các mô hình giáo dục đạo đức; tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, giáo dục sức khỏe, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội. Bí thư Đoàn trường, Chi đoàn giáo viên lập kế hoạch tổ chức các hoạt động phong trào theo từng chủ điểm và cả năm học.

Thực hiện kế hoạch số 3035/KH-SGDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 về thực hiện Đề án “ Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025” trên địa bàn thành phố.

5. Đối với giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác phù hợp theo từng năm học.

- Thường xuyên học tập nâng cao năng lực chuyên môn; rèn luyện nghiệp vụ; thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống... đóng góp vào sự phát triển của trường thực hiện mục tiêu chiến lược. Tích cực tham gia các hoạt động góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm theo nhiệm vụ được phân công; các kế hoạch thực hiện hoạt động của nhà trường, từng cán bộ, cá nhân phụ trách đều phải có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định kỳ theo kế hoạch của nhà trường (ở từng quý, cuối HKI và cuối mỗi năm học...).

- Giáo viên xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch bài dạy của giáo viên ở từng năm học và thực hiện đầy đủ các hồ sơ khác theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

6. Đối với học sinh

- Không ngừng học tập, rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào của nhà trường, khắc phục khó khăn để vươn lên trong học tập, có hoài bão và định hướng tương lai, rèn luyện kỹ năng để hoà nhập, đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

- Phát huy tinh thần sáng tạo, biết làm việc hợp tác, khoa học.

- Thực hiện đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

7. Đối với cha mẹ học sinh

- Tăng cường mối quan hệ, hỗ trợ nhà trường thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Quan tâm chăm lo cho con em để các cháu có điều kiện học tập tốt nhất.

II. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

1. Công tác triển khai thực hiện từng năm học

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học từng năm học.

- Công tác kiểm tra chuyên môn: Ban kiểm tra nội bộ trường học xây dựng Kế hoạch kiểm tra chuyên đề chuyên môn và công khai đầu năm học để kiểm tra việc thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ, việc thực hiện qui chế chuyên môn.

- Ban chỉ đạo hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục ngoài giờ lên lớp thường xuyên kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm cho từng hoạt động đã được thực hiện nhằm có hướng phát huy, khắc phục cho những hoạt động sau. Định kỳ tháng, học kỳ tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch và bổ sung những hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đảm bảo ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt những mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Phó Hiệu trưởng kiểm tra, đánh giá các nội dung hoạt động giáo dục và báo cáo cho Hiệu trưởng. Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra nội dung thực hiện các hoạt động chuyên môn của Tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên. Báo cáo Hiệu trưởng định kỳ, đột xuất (theo chỉ đạo của Hiệu trưởng) về việc thực hiện kế hoạch, thực hiện chương trình, những khó khăn, tình huống phát sinh...

- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện từng năm học.

2. Các giai đoạn thực hiện

- **Giai đoạn 1:** Từ năm 2021-2023, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, hạnh kiểm cho học sinh. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ, có kế hoạch nâng chuẩn, trên chuẩn cho đội ngũ cốt cán; tạo cảnh quan nhà trường “Xanh-Sạch-Đẹp”; cải thiện chất lượng tuyển sinh lớp 10.

- **Giai đoạn 2:** Từ năm 2023-2024, tất cả CB-GV-NV ứng dụng tốt công nghệ thông tin, sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý, dạy và học. Nâng cao chất lượng tuyển sinh 10 và chất lượng các kỳ thi học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học.

- **Giai đoạn 3:** Năm học 2024-2026, đánh giá các chỉ tiêu của Kế hoạch chiến lược. Nâng cấp, hiện đại các công trình phục vụ cho dạy và học, như các phòng thí nghiệm thực hành đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định.

E. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của Nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp Nhà trường có Kế hoạch phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh đối với việc xây dựng cho nhà trường một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có nhiều sự thay đổi kinh tế xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở, nền tảng để Nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

4. Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển Nhà trường giai đoạn 2021-2026 phải được trình Hội đồng trường của trường THPT Thanh Đa nhiệm kỳ 2021-2025 để được xem xét, cho ý kiến, phê duyệt. Sau đó Hiệu trưởng sẽ trình Kế hoạch chiến lược này về Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh để được xem xét, phê duyệt. Sau khi được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Thanh Đa giai đoạn 2021-2026; đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, các tổ và bộ phận liên quan của trường THPT Thanh Đa có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá

trình thực hiện, khi cần thiết, sẽ có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của Trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cấp có thẩm quyền./.

**DUYỆT CỦA GIÁM ĐỐC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiếu

HIỆU TRƯỞNG



Lê Hữu Hân